

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/DS-ST.

Ngày: 24/9/2021.

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lâm Kim Mến.

Bà Đào Đức Cẩm Tú.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2021/TLST-DS, ngày 26 tháng 02 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST-DS, ngày 26 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

Địa chỉ: Số 22 đường Ngô Quyền, phường T, quận H, Thành phố H.

**Đại diện theo pháp luật:** Ông Nguyễn Đình L – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

**Đại diện theo ủy quyền:** Ông Trần Phương K, sinh năm 1992 và ông Huỳnh Cảnh Kh, sinh năm 1988 (Theo Quyết định ủy quyền số 10772/UQ-PVB ngày 10/6/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và theo giấy ủy quyền số 3063/UQ-PVB ngày 14/12/2020 của Phó giám đốc Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản - Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam ), (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Lầu 6, 131 Trần Hưng Đạo, phường A, quận N, Thành phố C.

**- Bị đơn:** Ông Lê Chí T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Cẩm N, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 03/12/2020 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Phương K và ông Huỳnh Cảnh Kh trình bày: Ngày 03/01/2019, ông Lê Chí T ký kết Hợp đồng cho vay số 01/2019/HĐTD/PVB-CNCTO cùng Khế ước nhận nợ số 01/LD 1900352222 ngày 03/01/2019 vay của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh C (Pvcombank) số tiền 512.000.000 đồng, lãi suất trong hạn thỏa thuận theo Khế ước là 8,99%/năm, lãi suất cho vay từ ngày 03/01/2020 đến hết thời hạn vay được điều chỉnh 03 tháng một lần và được tính bằng lãi suất tiền gửi lĩnh lãi cuối kỳ cho khách hàng kỳ hạn 13 tháng theo biểu lãi suất huy động của Ngân hàng công bố từng thời kỳ cộng biên độ 4,4%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; Thời hạn vay 72 tháng; Mục đích vay mua xe ô tô. Giải ngân ngày 03/01/2019. Phương thức thanh toán: Trả lãi định kỳ hàng tháng; Trả gốc hàng tháng định kỳ vào ngày 15, trả trong 72 kỳ (Từ kỳ thứ 01 (vào ngày 15/01/2019) đến kỳ thứ 71, mỗi kỳ trả 7.112.000 đồng, cuối kỳ thứ 72 trả 7.048.000 đồng. Thỏa thuận mức lãi suất chậm trả lãi: 10%/năm.

Tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho khoản vay vốn, ông Lê Chí T đã ký hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/HĐBĐS/PVB-CNCTO ngày 03/01/2019 để thế chấp tài sản cho Ngân hàng là xe ô tô tải (Pick up cabin kép), biển số 83C-072.19; nhãn hiệu Mazda BT-50, số loại UL7DLAG, màu sơn xanh, chỗ ngồi 05 chỗ; số khung MM7UR 4 DDXKW875845; số máy P4AT2679424; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012208 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 02/01/2019 chủ xe Lê Chí T. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 03/01/2019.

Quá trình thực hiện Hợp đồng vay, ông Lê Chí T đã không thực hiện T toán nợ theo như cam kết trong Hợp đồng vay và Khế ước nhận nợ. Đến ngày 03/12/2020 ông Lê Chí T thanh toán được tổng nợ gốc với số tiền 106.719.224 đồng và thanh toán tiền lãi 53.897.679 đồng thì ngưng thanh toán. Ngân hàng đã gửi nhiều thông báo, công văn làm việc trực tiếp yêu cầu ông Lê Chí T trả nợ và bàn giao tài sản bảo đảm cho PVcombank xử lý theo đúng quy định nhưng ông T vẫn không thực hiện theo yêu cầu, có biểu hiện kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Nên ngày 03/12/2020 Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Chí T trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án thì vào ngày 08/6/2021 ông Lê Chí T trả thêm cho Ngân hàng số tiền gốc 50.000.000 đồng. Như vậy, đến ngày 08/6/2021 ông T đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là 210.616.903 đồng. Số tiền nợ gốc và lãi ông Lê Chí T còn nợ tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/9/2021 là 439.981.551 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Đại Chúng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Chí T phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là 439.981.551 đồng (trong đó, tiền gốc là

355.280.776 đồng, nợ tiền lãi là 84.700.775 đồng) và yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trong trường hợp ông Lê Chí T không thực hiện việc thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan chức năng kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô tải (Pick up cabin kép), biển số 83C-072.19; nhãn hiệu Mazda BT-50, số loại UL7DLAG, màu sơn xanh, chỗ ngồi 05 chỗ; số khung MM7UR 4 DDXKW875845; số máy P4AT2679424; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012208 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 02/01/2019 chủ xe Lê Chí T để thu hồi nợ.

- Đối với bị đơn ông Lê Chí T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Cẩm N: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho ông Lê Chí T và bà Lê Cẩm N biết; Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, nhưng bị đơn ông Lê Chí T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Cẩm N không nộp văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có mặt tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo thông báo của Tòa án.

*Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Lê Chí T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Cẩm N còn chưa chấp hành các thông báo và giấy triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, vụ án được đưa ra xét xử đến lần thứ hai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn ông Lê Chí T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Cẩm N vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam về việc yêu cầu ông Lê Chí T phải trả số tiền nợ gốc và lãi. Buộc ông Lê Chí T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền nợ vay tính đến ngày 24/9/2021 là 439.981.551 đồng (trong đó, tiền gốc là 355.280.776 đồng, nợ tiền lãi là 84.700.775 đồng) và tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ. Trong trường hợp ông Lê Chí T không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả tiền gốc và lãi nêu trên hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 01/2019/HĐBĐS/PVB-CNCTO ngày 03/01/2019 là xe ô tô tải (Pick up cabin kép), biển số 83C-072.19; nhãn hiệu Mazda BT-50, số loại UL7DLAG, màu sơn xanh, chỗ ngồi 05 chỗ; số khung MM7UR 4 DDXKW875845; số máy P4AT2679424; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012208 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 02/01/2019 chủ xe Lê Chí T, để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Đề nghị tuyên xử lý tiền thẩm định tại chỗ và án phí theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Lê Chí T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Cẩm N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và vụ án được đưa ra xét xử đến lần thứ hai nhưng ông T và bà N vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng nêu trên.

Về nội dung:

[2] Ông Lê Chí T có vay của Ngân hàng Thương TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền 512.000.000 đồng theo hợp đồng cho vay số 01/2019/HĐTD/PVB-CNCTO cùng Khế ước nhận nợ số 01/LD 1900352222 cùng ngày 03/01/2019, lãi suất trong hạn thỏa thuận theo khế ước là 8,99%/năm, lãi suất cho vay từ ngày 03/01/2019 đến hết thời hạn vay được điều chỉnh 03 tháng một lần và được tính bằng lãi suất tiền gửi lãnh lãi cuối cho khách hàng kỳ hạn 13 tháng theo biểu lãi suất huy động của Ngân hàng công bố từ thời kỳ cộng biên độ 4,4%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; Thời hạn vay 72 tháng; Mục đích vay mua xe ô tô. Giải ngân ngày 03/01/2019. Phương thức thanh toán: Trả lãi định kỳ hàng tháng; Trả gốc hàng tháng định kỳ vào ngày 15, trả trong 72 kỳ (Từ kỳ thứ 01 (vào ngày 15/01/2019) đến kỳ thứ 71, mỗi kỳ trả 7.112.000 đồng, cuối kỳ thứ 72 trả 7.048.000 đồng. Thỏa thuận mức lãi suất chậm trả lãi: 10%/năm. Nguyên đơn đã thực hiện nghĩa vụ giải ngân và chuyển giao cho bị đơn ông Lê Chí T đầy đủ số tiền vay vào ngày 03/01/2019 theo như thỏa thuận trong hợp đồng. Nhưng phía bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả lãi và nợ gốc như đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Ngày 25/4/2020 ông Lê Chí T trả nợ gốc với số tiền 106.719.224 đồng và trả tiền lãi 53.897.679 đồng thì ngưng thanh toán. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án thì vào ngày 08/6/2021 ông Lê Chí T trả thêm cho Ngân hàng số tiền gốc 50.000.000 đồng.

Như vậy, ông T đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là 210.616.903 đồng. Kể từ ngày 08/6/2021 tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/9/2021 ông Lê Chí T còn nợ tổng số tiền gốc và lãi là 439.981.551 đồng (trong đó, tiền gốc là 355.280.776 đồng, nợ tổng tiền lãi là 84.700.775 đồng). Xét thấy, ông T không thanh toán tiền gốc và lãi vay theo định kỳ như đã cam kết, ông T đã vi phạm hợp đồng vay đã ký kết, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Lê Chí T trả nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/9/2021 với tổng số tiền 439.981.551 đồng (trong đó, nợ tiền gốc là 355.280.776 đồng, nợ tổng tiền lãi là 84.700.775 đồng) và yêu cầu ông T tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi phát sinh từ ngày 25/9/2021 theo lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng vay cho đến khi trả hoàn tất nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý tài sản thế chấp:

- Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam yêu cầu xử lý phát mãi tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 01/2019/HĐBĐS/PVB-CNCTO ngày 03/01/2019 là xe ô tô tải (Pick up cabin kép), biển số 83C-072.19; nhãn hiệu Mazda BT-50, số loại

UL7DLAG, màu sơn xanh, chỗ ngồi 05 chỗ; số khung MM7UR 4 DDXKW875845; số máy P4AT2679424; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012208 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 02/01/2019 chủ xe Lê Chí T. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 03/01/2019. Xét thấy, hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên giữa Ngân hàng và ông Lê Chí T được xác lập trên cơ sở tự nguyện và được công chứng, chứng thực của cấp có thẩm quyền. Cho nên, trong trường hợp ông Lê Chí T không thực hiện việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý phát mãi tài sản đã thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

- Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, tài sản thế chấp nêu trên do bà Lê Cẩm N đang quản lý (tại nơi cư trú của bà Lê Cẩm N thuộc ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng), nên khi Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có yêu cầu xử lý tài sản thế chấp thì ông Lê Chí T và bà Lê Cẩm N có nghĩa vụ liên đới giao tài sản là xe ô tô tải (Pick up cabin kép), biển số 83C-072.19; nhãn hiệu Mazda BT-50, số loại UL7DLAG, màu sơn xanh, chỗ ngồi 05 chỗ; số khung MM7UR 4 DDXKW875845; số máy P4AT2679424; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012208 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 02/01/2019 chủ xe Lê Chí T, do bà Lê Cẩm N đang quản lý để cơ quan chức năng có thẩm quyền phát mãi theo hợp đồng thế chấp số 01/2019/HĐBDS/PVB-CNCTO ngày 03/01/2019, để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam theo quy định của pháp luật.

[4] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Là 700.000 đồng, ông Lê Chí T phải chịu. Do Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam đã tạm ứng trước nên ông Lê Chí T phải có nghĩa vụ nộp 700.000 đồng để trả lại cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

[5] Về án phí:

- Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận. Nên bị đơn ông Lê Chí T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 21.599.262 đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.872.682 đồng theo biên lai thu số 0009205 ngày 23/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến thời điểm xét xử vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; Điều 157; Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam:

2. Buộc ông Lê Chí T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam tổng số tiền gốc và lãi tổng cộng 439.981.551 đồng (trong đó, tiền gốc là 355.280.776 đồng, tiền lãi là 84.700.775 đồng).

3. Kể từ ngày 25/9/2021, ông Lê Chí T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc 355.280.776 đồng theo mức lãi suất quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 01/2019/HĐTD/PVB-CNCTO ngày 03/01/2019 và Khế ước nhận nợ số 01/LD 1900352222 ngày 03/01/2019 cho đến khi trả hoàn tất nợ.

4. Trong trường hợp ông Lê Chí T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi nêu trên hoặc trả không đầy đủ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam, thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp, ông Lê Chí T và bà Lê Cẩm N có nghĩa vụ liên đới giao tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 01/2019/HĐBĐS/PVB-CNCTO ngày 03/01/2019 là xe ô tô tải (Pick up cabin kép), biển số 83C-072.19; nhãn hiệu Mazda BT-50, số loại UL7DLAG, màu sơn xanh, chỗ ngồi 05 chỗ; số khung MM7UR 4 DDWKW875845; số máy P4AT2679424; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012208 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 02/01/2019 chủ xe Lê Chí T do bà Lê Cẩm N đang quản lý (tại nơi cư trú của bà Lê Cẩm N thuộc ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng) để cơ quan có thẩm quyền phát mãi, thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

5. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Là 700.000 đồng, ông Lê Chí T phải chịu. Do Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam đã tạm ứng trước nên ông Lê Chí T phải có nghĩa vụ nộp 700.000 đồng để trả lại cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

6. Về án phí:

- Bị đơn ông Lê Chí T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 21.599.262 đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.872.682 đồng theo biên lai thu số 0009205 ngày 23/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKS nhân dân huyện M;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện M,
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ái Mỹ**